

Số: 31 /TB-ĐHV

Nghệ An, ngày 13 tháng 3 năm 2024

THÔNG BÁO

**Về việc xét nâng bậc lương trước thời hạn năm 2023,
nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung và
nâng phụ cấp thâm niên nhà giáo đợt 1, năm 2024**

Căn cứ quy định tại các văn bản: Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 04/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ công chức, viên chức; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Nghị định số 77/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ quy định chế độ phụ cấp thâm niên nhà giáo;

Thực hiện Quyết định số 1611/QĐ-ĐHV ngày 19/7/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh ban hành Quy định thực hiện nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung và nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức và người lao động của Trường Đại học Vinh; Quyết định số 595/QĐ-ĐHV ngày 13/3/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh ban hành Quy định nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc đối với viên chức và người lao động của Trường Đại học Vinh.

Nhà trường thông báo đến toàn thể viên chức và người lao động về việc xét nâng bậc lương trước thời hạn năm 2023, nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung và nâng phụ cấp thâm niên nhà giáo đợt 1, năm 2024, cụ thể như sau:

I. Về nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đợt 1 năm 2024

Để đảm bảo quyền lợi của viên chức và người lao động, Nhà trường yêu cầu Trưởng các đơn vị phối hợp với Chủ tịch Công đoàn bộ phận phổ biến các danh sách sau đây đến toàn thể viên chức và người lao động trong đơn vị được biết, kiểm tra, đối chiếu:

1. Danh sách viên chức và người lao động đủ điều kiện về thời gian (tính đến ngày 31/03/2024) được xét nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung đợt 1, năm 2024 (có danh sách kèm theo).

2. Danh sách các nhà giáo đủ thời gian được xét nâng phụ cấp thâm niên nhà giáo đợt 1, năm 2024 (có danh sách kèm theo).

II. Về nâng bậc lương trước thời hạn năm 2023

Để thực hiện xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm 2023, Nhà trường yêu cầu các đơn vị triển khai các nội dung như sau:

1. Thông báo đến toàn thể viên chức và người lao động trong đơn vị được biết về Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với viên chức và người lao động của Trường Đại học Vinh ban hành

kèm theo Quyết định số 595/QĐ-ĐHV ngày 13/3/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh.

2. Tiếp nhận hồ sơ đề nghị được xét nâng bậc lương trước thời hạn của viên chức, người lao động trong đơn vị gồm: đơn đề nghị (*theo mẫu gửi kèm Công văn này*) và minh chứng về thành tích xuất sắc đã đạt được.

3. Tổ chức họp, xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với viên chức và người lao động đang làm việc tại đơn vị.

- Thành phần tham dự:

+ Chủ trì: Trưởng đơn vị cấp 2;

+ Các đơn vị không có đơn vị cấp 3 thì họp toàn thể viên chức, người lao động của đơn vị. Các đơn vị có đơn vị cấp 3 thì họp với thành phần gồm: Trưởng đơn vị, Phó Trưởng đơn vị, Cấp uỷ, Trưởng các đoàn thể cùng cấp, Trưởng các đơn vị cấp 3 của đơn vị.

- Nội dung: Xem xét hồ sơ, đối chiếu với các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Nhà trường để đề nghị xem xét, nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức, người lao động trong đơn vị. Nội dung cuộc họp được ghi chép bằng văn bản (*theo mẫu gửi kèm Công văn này*).

4. Lập tờ trình và danh sách viên chức, người lao động đủ điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn năm 2023 (*theo mẫu gửi kèm Công văn này*).

5. Hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn năm 2023 của đơn vị. Hồ sơ gồm có:

- Tờ trình và danh sách viên chức và người lao động được đơn vị đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn xếp theo thứ tự ưu tiên (*theo mẫu gửi kèm Công văn này*).

- Biên bản họp xét của đơn vị.

- Đơn đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn của cá nhân và bản sao (photocopy) các minh chứng thành tích.

Hồ sơ đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn năm 2023 và các nội dung cần bổ sung, chỉnh sửa về danh sách nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung, nâng phụ cấp thâm niên nhà giáo đợt 1 năm 2024 đề nghị các đơn vị gửi về Trường (qua Phòng Tổ chức Cán bộ, trực tiếp TS. Phạm Đình Mạnh, điện thoại: 0917.128252, email: phongtccb@vinhuni.edu.vn).

Thời hạn nhận hồ sơ: đến 17h00 ngày **20 tháng 3 năm 2024**.

Nhận được Công văn này, Nhà trường yêu cầu các đơn vị trong Trường nghiêm túc triển khai thực hiện.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị trong trường;
- Ban Giám hiệu (để c/d);
- Công đoàn Trường (để p/h);
- Đăng iOffice;
- Lưu: HCTH, TCCB.



GS.TS. Nguyễn Huy Bằng

DANH SÁCH VIÊN CHỨC

ĐỦ ĐIỀU KIỆN VỀ THỜI GIAN ĐƯỢC XÉT NÂNG BẠC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN, PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG ĐỢT 1, NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số: 31 /TB-ĐHV, ngày 13 tháng 3 năm 2024)

TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ chuyên môn	Mã số chức danh nghề nghiệp/Ngạch lương, bậc lương, hệ số lương, phụ cấp thâm niên vượt khung hiện hưởng					Mã số chức danh nghề nghiệp/Ngạch lương, bậc lương, hệ số lương, phụ cấp thâm niên vượt khung mới							Ghi chú
		Nam	Nữ		Mã số chức danh nghề nghiệp/Mã ngạch	Bậc lương	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên VK	Ngày hưởng	Mã số chức danh nghề nghiệp/Mã ngạch	Bậc lương	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên VK	Chênh lệch HSL	Số tháng được hưởng mức lương mới	Mốc tính nâng lương lần sau	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
1	Danh sách viên chức đủ điều kiện thời gian được nâng bậc lương thường xuyên																
	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ																
1	Trần Thị Vân Anh		1979	Thạc sĩ	V.07.01.03	6	3,99	0	15/01/2021	V.07.01.03	7	4,32	0	0,33	3	15/01/2024	
2	Vũ Thị Việt Hương		1970	Thạc sĩ	V.07.01.02	5	5,76	0	01/01/2021	V.07.01.02	6	6,10	0	0,34	3	01/01/2024	
3	Nguyễn Thị Lành		1978	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	4,32	0	04/01/2021	V.07.01.03	8	4,65	0	0,33	3	04/01/2024	
4	Nguyễn Thị Hiền Lương		1979	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	4,32	0	01/03/2021	V.07.01.03	8	4,65	0	0,33	1	01/03/2024	
5	Nguyễn Thị Tường		1970	Thạc sĩ	V.07.01.02	5	5,76	0	01/01/2021	V.07.01.02	6	6,10	0	0,34	3	01/01/2024	
6	Trần Thị Phương Thảo		1980	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	4,32	0	01/03/2021	V.07.01.03	8	4,65	0	0,33	1	01/03/2024	
7	Nguyễn Thị Hồng Thắm		1978	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	4,32	0	01/03/2021	V.07.01.03	8	4,65	0	0,33	1	01/03/2024	
8	Nguyễn Lê Hoài Thu		1975	Thạc sĩ	V.07.01.03	8	4,65	0	01/01/2021	V.07.01.03	9	4,98	0	0,33	3	01/01/2024	
	Khoa Xây dựng																
9	Nguyễn Hữu Cường	1983		Thạc sĩ	V.07.01.03	5	3,66	0	01/03/2021	V.07.01.03	6	3,99	0	0,33	1	01/03/2024	
10	Nguyễn Thị Duyên		1983	Tiến sĩ	V.07.01.03	4	3,33	0	01/02/2021	V.07.01.03	5	3,66	0	0,33	2	01/02/2024	
11	Phan Văn Long	1988		Thạc sĩ	V.07.01.03	4	3,33	0	01/02/2021	V.07.01.03	5	3,66	0	0,33	2	01/02/2024	
12	Nguyễn Cẩn Ngôn	1981		Tiến sĩ	V.07.01.03	5	3,66	0	01/02/2021	V.07.01.03	6	3,99	0	0,33	2	01/02/2024	
	Phòng Đào tạo																

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
13	Lê Khắc Phong	1980		Thạc sĩ	01.003	6	3,99	0	01/03/2021	01.003	7	4,32	0	0,33	1	01/03/2024	
14	Thái Thanh Tịnh	1983		Thạc sĩ	01.003	3	3	0	18/02/2021	01.003	4	3,33	0	0,33	2	18/02/2024	
15	Hồ Xuân Thủy	1982		Thạc sĩ	01.003	3	3	0	18/01/2021	01.003	4	3,33	0	0,33	3	18/01/2024	
	Phòng Hành chính Tổng hợp																
16	Đinh Phan Khôi	1971		Tiến sĩ	V.07.01.02	5	5,76	0	01/01/2021	V.07.01.02	6	6,10	0	0,34	3	01/01/2024	
	Phòng Kế hoạch-Tài chính																
17	Nguyễn Thị Thu Hiền		1983	Đại học	06.031	5	3,66	0	01/01/2021	06.031	6	3,99	0	0,33	3	01/01/2024	
	Phòng Quản trị và Đầu tư																
18	Phan Thị Thu Hiền		1983	Đại học	01.003	3	3	0	24/02/2021	01.003	4	3,33	0	0,33	2	24/02/2024	
19	Trần Thị Thanh Nhân		1981	Đại học	13.095	6	3,99	0	15/02/2021	13.095	7	4,32	0	0,33	2	15/02/2024	
	Phòng Tổ chức cán bộ																
20	Hà Văn Ba	1969		Thạc sĩ	01.002	6	6,1	0	01/01/2021	01.002	7	6,44	0	0,34	3	01/01/2024	
	Trung tâm Đảm bảo chất lượng																
21	Đinh Thị Nga		1979	Thạc sĩ	01.003	6	3,99	0	01/03/2021	01.003	7	4,32	0	0,33	1	01/03/2024	
	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên																
22	Nguyễn Quốc Dũng	1974		Thạc sĩ	01.002	3	5,08	0	01/01/2021	01.002	4	5,42	0	0,34	3	01/01/2024	
	Trung tâm Nội trú																
23	Hà Thị Minh Trang		1992	Thạc sĩ	01.003	2	2,67	0	01/02/2021	01.003	3	3,00	0	0,33	2	01/02/2024	
	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào																
24	Nguyễn Thị Hà Giang		1977	Đại học	17.170	7	4,32	0	01/03/2021	17.170	8	4,65	0	0,33	1	01/03/2024	
25	Nguyễn Thị Thương		1981	Đại học	01.003	4	3,33	0	01/02/2021	01.003	5	3,66	0	0,33	2	01/02/2024	
	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm																
26	Nguyễn Thị Kim Chung		1981	Thạc sĩ	13.096	8	3,26	0	01/01/2022	13.096	9	3,46	0	0,2	3	01/01/2024	
27	Nguyễn Thị Tâm		1982	Đại học	13.096	8	3,26	0	15/01/2022	13.096	9	3,46	0	0,2	3	15/01/2024	
	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn																
28	Nguyễn Thị Thủy Dung		1988	Tiến sĩ	V.07.01.03	4	3,33	0	01/01/2021	V.07.01.03	5	3,66	0	0,33	3	01/01/2024	
29	Đặng Thị Phương Linh		1988	Tiến sĩ	V.07.01.03	4	3,33	0	01/01/2021	V.07.01.03	5	3,66	0	0,33	3	01/01/2024	
30	Hồ Thị Hải		1988	Tiến sĩ	V.07.01.03	4	3,33	0	08/03/2021	V.07.01.03	5	3,66	0	0,33	1	08/03/2024	
31	Nguyễn Thị Phương Thảo		1988	Tiến sĩ	V.07.01.03	4	3,33	0	08/03/2021	V.07.01.03	5	3,66	0	0,33	1	08/03/2024	
32	Bùi Thuận Yến		1988	Thạc sĩ	V.07.01.03	4	3,33	0	01/01/2021	V.07.01.03	5	3,66	0	0,33	3	01/01/2024	
33	Võ Thị Thúy Hằng		1977	Thạc sĩ	01.003	7	4,32	0	01/02/2021	01.003	8	4,65	0	0,33	2	01/02/2024	
	Trường Sư phạm																

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
34	Trần Vũ Tài	1975		Tiến sĩ	V.07.01.01	2	6,56	0	08/02/2021	V.07.01.01	3	6,92	0	0,36	2	08/02/2024	
35	Hoàng Thị Hiền Lê		1987	Tiến sĩ	V.07.01.03	3	3	0	01/01/2021	V.07.01.03	4	3,33	0	0,33	3	01/01/2024	
36	Nguyễn Thị Phương Nhung		1984	Tiến sĩ	V.07.01.03	5	3,66	0	01/03/2021	V.07.01.03	6	3,99	0	0,33	1	01/03/2024	
37	Đinh Thị Huyền Trang		1987	Thạc sĩ	V.07.01.03	4	3,33	0	01/02/2021	V.07.01.03	5	3,66	0	0,33	2	01/02/2024	
38	Nguyễn Thị Khánh Chi		1984	Tiến sĩ	V.07.01.03	5	3,66	0	01/03/2021	V.07.01.03	6	3,99	0	0,33	1	01/03/2024	
39	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh		1987	Thạc sĩ	V.07.01.03	4	3,33	0	01/02/2021	V.07.01.03	5	3,66	0	0,33	2	01/02/2024	
40	Nguyễn Thị Hoài Thu		1987	Tiến sĩ	V.07.01.03	4	3,33	0	01/02/2021	V.07.01.03	5	3,66	0	0,33	2	01/02/2024	
41	Bùi Văn Hùng	1981		Tiến sĩ	V.07.01.03	5	3,66	0	01/03/2021	V.07.01.03	6	3,99	0	0,33	1	01/03/2024	
42	Nguyễn Việt Phương	1989		Tiến sĩ	V.07.01.03	4	3,33	0	01/02/2021	V.07.01.03	5	3,66	0	0,33	2	01/02/2024	
43	Trần Xuân Hào	1972		Thạc sĩ	V.07.01.02	5	5,76	0	01/01/2021	V.07.01.02	6	6,10	0	0,34	3	01/01/2024	
44	Nguyễn Bùi Hậu	1989		Thạc sĩ	V.07.01.03	4	3,33	0	01/02/2021	V.07.01.03	5	3,66	0	0,33	2	01/02/2024	
45	Vũ Thị Hồng Thanh		1974	Tiến sĩ	V.07.01.02	2	4,74	0	01/01/2021	V.07.01.02	3	5,08	0	0,34	3	01/01/2024	
46	Hoàng Văn Thụy	1987		Tiến sĩ	V.07.01.03	4	3,33	0	01/02/2021	V.07.01.03	5	3,66	0	0,33	2	01/02/2024	
	Trường TH,THCS và THPT Thực hành Sư phạm																
47	Nguyễn Trần Lâm	1983		Tiến sĩ	V.07.05.15	5	3,66	0	01/03/2021	V.07.05.15	6	3,99	0	0,33	1	01/03/2024	
	Trường THPT Chuyên																
48	Phạm Thị Hoài An		1979	Thạc sĩ	V.07.05.15	5	3,66	0	01/03/2021	V.07.05.15	6	3,99	0	0,33	1	01/03/2024	
49	Nguyễn Công Chuẩn	1982		Thạc sĩ	V.07.05.15	6	3,99	0	04/03/2021	V.07.05.15	7	4,32	0	0,33	1	04/03/2024	
50	Trần Thị Thu Dung		1983	Thạc sĩ	V.07.05.14	1	4	0	01/01/2021	V.07.05.14	2	4,34	0	0,34	3	01/01/2024	
51	Phạm Xuân Đạt	1979		Thạc sĩ	V.07.05.15	7	4,32	0	01/03/2021	V.07.05.15	8	4,65	0	0,33	1	01/03/2024	
52	Nguyễn Thị Thúy Hà		1981	Thạc sĩ	V.07.05.15	5	3,66	0	01/03/2021	V.07.05.15	6	3,99	0	0,33	1	01/03/2024	
53	Nguyễn Thị Đức Hiền		1985	Tiến sĩ	V.07.05.15	4	3,33	0	01/02/2021	V.07.05.15	5	3,66	0	0,33	2	01/02/2024	
54	Nguyễn Thanh Huyền		1985	Thạc sĩ	V.07.05.15	5	3,66	0	01/01/2021	V.07.05.15	6	3,99	0	0,33	3	01/01/2024	
55	Lê Mạnh Linh	1984		Thạc sĩ	V.07.05.14	1	4	0	01/01/2021	V.07.05.14	2	4,34	0	0,34	3	01/01/2024	
56	Lê Thị Ngọc		1983	Thạc sĩ	V.07.05.14	1	4	0	01/01/2021	V.07.05.14	2	4,34	0	0,34	3	01/01/2024	
57	Lê Đức Sửu	1985		Thạc sĩ	V.07.05.15	5	3,66	0	01/03/2021	V.07.05.15	6	3,99	0	0,33	1	01/03/2024	
	Văn phòng đại diện tỉnh Thanh Hóa																
58	Phùng Quang Dương	1978		Tiến sĩ	01.003	6	3,99	0	01/03/2021	01.003	7	4,32	0	0,33	1	01/03/2024	
	Văn phòng Đảng - Hội đồng trường - Đoàn thể																
59	Nguyễn Thái Dũng	1990		Thạc sĩ	01.003	3	3	0	17/02/2021	01.003	4	3,33	0	0,33	2	17/02/2024	
60	Nguyễn Thị Quỳnh Trang		1994	Đại học	01.003	2	2,67	0	20/01/2021	01.003	3	3,00	0	0,33	3	20/01/2024	
	Viện Kỹ thuật và Công nghệ																

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
61	Lê Văn Minh	1971		Tiến sĩ	V.07.01.02	3	5,08	0	01/01/2021	V.07.01.02	4	5,42	0	0,34	3	01/01/2024	
62	Hoàng Hữu Tính	1987		Thạc sĩ	V.07.01.03	4	3,33	0	01/01/2021	V.07.01.03	5	3,66	0	0,33	3	01/01/2024	
	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên																
63	Nguyễn Văn Hoàn	1982		Thạc sĩ	V.07.01.03	6	3,99	0	01/02/2021	V.07.01.03	7	4,32	0	0,33	2	01/02/2024	
64	Phan Thị Quỳnh Nga		1986	Thạc sĩ	V.07.01.03	4	3,33	0	01/02/2021	V.07.01.03	5	3,66	0	0,33	2	01/02/2024	
	Viện Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến																
65	Dương Trung Nguyễn	1981		Thạc sĩ	13.096	8	3,26	0	15/01/2022	13.096	9	3,46	0	0,2	3	15/01/2024	
66	Lê Quốc Anh	1986		Thạc sĩ	V.07.01.03	4	3,33	0	01/02/2021	V.07.01.03	5	3,66	0	0,33	2	01/02/2024	
II	Danh sách viên chức đủ điều kiện thời gian được nâng phụ cấp thâm niên vượt khung																
	Trường Sư phạm																
67	Phan Huy Chính	1969		Thạc sĩ	V.07.01.03	9	4,98	0	01/03/2021	V.07.01.03	9	4,98	5		1	01/03/2024	
68	Võ Trọng Vinh	1971		Thạc sĩ	V.07.01.03	9	4,98	6	01/01/2023	V.07.01.03	9	4,98	7		3	01/01/2024	
76	Đào Thị Thanh Hà		1972	Tiến sĩ	V.07.01.03	9	4,98	5	01/03/2023	V.07.01.03	9	4,98	6		1	01/03/2024	
	Ban quản lý Cơ sở II																
70	Trần Hữu Trí	1972		Cao đẳng	13.096	12	4,06	6	01/01/2023	13.096	12	4,06	7		3	01/01/2024	
	Phòng Hành chính Tổng hợp																
71	Nguyễn Thị Thu Hương		1972	Đại học	01.003	9	4,98	5	01/02/2023	01.003	9	4,98	6		2	01/02/2024	
72	Lê Văn Thông	1971		ĐT nghề	01.010	12	4,03	9	01/01/2023	01.010	12	4,03	10		3	01/01/2024	
	Trung tâm Đảm bảo chất lượng																
73	Nguyễn Minh Hiền	1964		Thạc sĩ	01.003	9	4,98	10	01/01/2023	01.003	9	4,98	11		3	01/01/2024	
	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên																
74	Đậu Đăng Tuấn	1972		Thạc sĩ	06.031	9	4,98	5	01/03/2023	06.031	9	4,98	6		1	01/03/2024	
	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm																
75	Nguyễn Thị Bình		1976	Thạc sĩ	13.096	12	4,06	7	01/03/2023	13.096	12	4,06	8		1	01/03/2024	
76	Lê Thị Hồng Lam		1974	Thạc sĩ	13.096	12	4,06	14	01/02/2023	13.096	12	4,06	15		2	01/02/2024	

(Danh sách gồm có 76 người) 

DANH SÁCH LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG

ĐỦ ĐIỀU KIỆN VỀ THỜI GIAN ĐƯỢC XÉT NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN, PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG ĐỘT 1, NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số: **31** /TB-DHV, ngày **13** tháng **3** năm 2024)

TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ chuyên môn	Mã số chức danh nghề nghiệp/Ngạch lương, bậc lương, hệ số lương, phụ cấp thâm niên vượt khung hiện hưởng					Mã số chức danh nghề nghiệp/Ngạch lương, bậc lương, hệ số lương, phụ cấp thâm niên vượt khung mới							Ghi chú
		Nam	Nữ		Mã số chức danh nghề nghiệp/Mã ngạch	Bậc lương	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên VK	Ngày hưởng	Mã số chức danh nghề nghiệp/Mã ngạch	Bậc lương	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên VK	Chênh lệch HSL	Số tháng được hưởng mức lương mới	Mốc tính nâng lương lần sau	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
1	Danh sách lao động hợp đồng đủ điều kiện thời gian được nâng bậc lương thường xuyên																
	Trường TH,THCS và THPT Thực hành Sư phạm																
1	Hứa Thị Hải Yến		1990	Đại học	V.07.03.09	4	2,46	0	20/02/2022	V.07.03.09	5	2,66	0	0,2	2	20/02/2024	
	Văn phòng Đảng - Hội đồng trường - Đoàn thể																
2	Nguyễn Thị Thanh Hiền		1995	Đại học	01.003	1	2,34	0	01/02/2021	01.003	2	2,67	0	0,33	2	01/02/2024	
	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên																
3	Lê Công Kiểm	1970		Đại học	01.011	10	3,12	0	13/01/2022	01.011	11	3,3	0	0,18	3	13/01/2024	

(Danh sách gồm có 3 người) 

DANH SÁCH NHÀ GIÁO ĐỦ ĐIỀU KIỆN THỜI GIAN NÂNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN NHÀ GIÁO ĐỢT 1, NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số: 31 /TB-ĐHV, ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Mã số chức danh nghề nghiệp	Phụ cấp TNNG hiện hưởng		Phụ cấp TNNG mới		Thời gian không tính hưởng PC TNNG		Ghi chú
						Mức % hiện hưởng	Mốc tính	Mức % mới	Mốc tính	Năm	Tháng	
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Đậu Bắc Sơn	Khoa Giáo dục thể chất	1971	Thạc sĩ	V.07.01.02	26	01/02/2023	27	01/02/2024			
2	Phạm Anh Vũ	Khoa Giáo dục thể chất	1990	Thạc sĩ	V.07.01.03	8	02/01/2023	9	02/01/2024			
3	Nguyễn Thị Kim Anh	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1979	Tiến sĩ	V.07.01.02	20	01/02/2023	21	01/02/2024			
4	Trần Thị Vân Anh	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1979	Thạc sĩ	V.07.01.03	14	15/01/2023	15	15/01/2024			
5	Lưu Ngọc Bảo	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1968	Thạc sĩ	V.07.01.03	22	01/03/2023	23	01/03/2024			
6	Nguyễn Thị Hiền Lương	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1979	Thạc sĩ	V.07.01.03	20	01/03/2023	21	01/03/2024			
7	Nguyễn Thị Hồng Thắm	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1978	Thạc sĩ	V.07.01.03	20	01/03/2023	21	01/03/2024			
8	Trần Thị Phương Thảo	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1980	Thạc sĩ	V.07.01.03	20	01/03/2023	21	01/03/2024			
9	Nguyễn Thị Phương Thảo	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1985	Thạc sĩ	V.07.01.03	13	16/02/2023	14	16/02/2024			
10	Nguyễn Lê Hoài Thu	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1975	Thạc sĩ	V.07.01.03	21	01/01/2023	22	01/01/2024			
11	Nguyễn Trọng Kiên	Khoa Xây dựng	1982	Thạc sĩ	V.07.01.03	14	01/02/2023	15	01/02/2024			
12	Phan Văn Long	Khoa Xây dựng	1988	Thạc sĩ	V.07.01.03	10	01/02/2023	11	01/02/2024			
13	Phạm Hồng Sơn	Khoa Xây dựng	1977	Tiến sĩ	V.07.01.02	19	01/03/2023	20	01/03/2024			
14	Ngô Thị Mai Vi	Phòng Đào tạo Sau Đại học	1981	Tiến sĩ	V.07.01.03	15	01/02/2023	16	01/02/2024			
15	Phan Văn Tiến	Phòng Khoa học và Hợp tác Quốc tế	1984	Tiến sĩ	V.07.01.03	8	01/02/2023	9	01/02/2024			
16	Nguyễn Tài Toàn	Phòng Thanh tra - Pháp chế	1981	Tiến sĩ	V.07.01.02	15	01/02/2023	16	01/02/2024			
17	Thiều Đình Phong	Phòng Tổ chức Cán bộ	1983	Tiến sĩ	V.07.01.02	12	03/01/2023	13	03/01/2024			

18	Nguyễn Thanh Diệu	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	1978	Tiến sĩ	V.07.01.01	16	01/02/2023	17	01/02/2024			
19	Đoàn Quang Dũng	Trung tâm Giáo Dục quốc phòng và An Ninh Trường Đại học Vinh	1987	Thạc sĩ	V.07.01.03	10	02/01/2023	11	02/01/2024			
20	Nguyễn Thế Tiến	Trung tâm Giáo Dục quốc phòng và An Ninh Trường Đại học Vinh	1987	Thạc sĩ	V.07.01.03	10	02/01/2023	11	02/01/2024			
21	Bùi Đình Thuận	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	1979	Tiến sĩ	V.07.01.02	13	01/02/2023	14	01/02/2024			
22	Trần Viết Quang	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	1963	Tiến sĩ	V.07.01.01	28	01/01/2023	29	01/01/2024			
23	Vũ Thị Phương Lê	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	1975	Tiến sĩ	V.07.01.02	20	01/01/2023	21	01/01/2024			
24	Phan Văn Tuấn	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	1983	Tiến sĩ	V.07.01.03	11	01/03/2023	12	01/03/2024			
25	Bùi Minh Thuận	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	1978	Tiến sĩ	V.07.01.02	19	01/03/2023	20	01/03/2024			
26	Nguyễn Hồng Vinh	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	1980	Tiến sĩ	V.07.01.02	13	02/03/2023	14	02/03/2024			
27	Nguyễn Văn Dũng	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	1974	Tiến sĩ	V.07.01.03	7	08/01/2023	8	08/01/2024			
28	Cao Thị Ngọc Yến	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	1989	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	08/01/2023	8	08/01/2024			
29	Hồ Thị Hải	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	1988	Thạc sĩ	V.07.01.03	11	08/03/2023	12	08/03/2024			
30	Lê Hồng Hạnh	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	1987	Thạc sĩ	V.07.01.03	11	12/03/2023	12	12/03/2024			
31	Nguyễn Thị Phương Thảo	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	1988	Thạc sĩ	V.07.01.03	10	08/03/2023	11	08/03/2024			
32	Nguyễn Thị Phương Thảo	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	1992	Thạc sĩ	V.07.01.03	7	01/02/2023	8	01/02/2024			
33	Bùi Thuận Yến	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	1988	Thạc sĩ	V.07.01.03	11	01/01/2023	12	01/01/2024			
34	Nguyễn Thị Minh Phượng	Trường Kinh tế	1978	Tiến sĩ	V.07.01.01	18	01/03/2023	19	01/03/2024			
35	Đặng Thúy Anh	Trường Kinh tế	1982	Tiến sĩ	V.07.01.02	17	01/01/2023	18	01/01/2024			
36	Nguyễn Văn Quỳnh	Trường Kinh tế	1989	Thạc sĩ	V.07.01.03	10	02/01/2023	11	02/01/2024			
37	Trần Thị Thanh Thủy	Trường Kinh tế	1983	Tiến sĩ	V.07.01.02	14	01/03/2023	15	01/03/2024			
38	Nguyễn Thị Thúy Vinh	Trường Kinh tế	1977	Tiến sĩ	V.07.01.02	17	01/03/2023	18	01/03/2024			
39	Bành Thị Thảo	Trường Kinh tế	1989	Thạc sĩ	V.07.01.03	10	01/02/2023	11	01/02/2024			
40	Trần Thị Hồng Lam	Trường Kinh tế	1991	Thạc sĩ	V.07.01.03	5	16/01/2023	5	16/01/2023			
41	Nguyễn Thị Hải	Trường Mầm non thực hành	1990	Đại học	V.07.02.04	6	01/02/2023	7	01/02/2024			
42	Dương Thị Nga	Trường Sư phạm	1982	Thạc sĩ	V.07.02.04	14	01/01/2023	15	01/01/2024			
43	Chu Thị Tơ	Trường Mầm non thực hành	1988	Đại học	V.07.02.04	11	15/01/2023	12	15/01/2024			
44	Nguyễn Văn Đông	Trường Sư phạm	1973	Thạc sĩ	V.07.01.03	19	01/02/2023	20	01/02/2024			
45	Lê Thị Nam An	Trường Sư phạm	1980	Thạc sĩ	V.07.01.03	17	01/03/2023	18	01/03/2024			
46	Nguyễn Thị Diệp	Trường Sư phạm	1969	Thạc sĩ	V.07.01.02	25	28/03/2023	26	28/03/2024			
47	Nguyễn Thị Mỹ Hương	Trường Sư phạm	1975	Tiến sĩ	V.07.01.02	20	01/01/2023	21	01/01/2024			
48	Nguyễn Thị Hải Yến	Trường Sư phạm	1982	Tiến sĩ	V.07.01.02	16	20/02/2023	17	20/02/2024			
49	Phan Huy Hà	Trường Sư phạm	1982	Thạc sĩ	V.07.01.03	16	01/03/2023	17	01/03/2024			

50	Nguyễn Thị Thu Hạnh	Trường Sư phạm	1980	Thạc sĩ	V.07.01.03	17	01/03/2023	18	01/03/2024			
51	Võ Trọng Vinh	Trường Sư phạm	1971	Thạc sĩ	V.07.01.03	27	01/02/2023	28	01/02/2024			
52	Thái Thị Đào	Trường Sư phạm	1983	Thạc sĩ	V.07.01.02	17	01/01/2023	18	01/01/2024			
53	Nguyễn Tiến Dũng	Trường Sư phạm	1981	Tiến sĩ	V.07.01.03	14	01/01/2023	15	01/01/2024			
54	Nguyễn Thị Châu Giang	Trường Sư phạm	1976	Tiến sĩ	V.07.01.02	23	01/03/2023	24	01/03/2024			
55	Nguyễn Thị Phương Nhung	Trường Sư phạm	1981	Tiến sĩ	V.07.01.02	15	01/01/2023	16	01/01/2024			
56	Chu Thị Hà Thanh	Trường Sư phạm	1973	Tiến sĩ	V.07.01.02	24	01/03/2023	25	01/03/2024			
57	Nguyễn Thị Diễm Hằng	Trường Sư phạm	1980	Thạc sĩ	V.07.01.03	15	01/02/2023	16	01/02/2024			
58	Phan Thị Thùy	Trường Sư phạm	1987	Tiến sĩ	V.07.01.03	9	18/02/2023	10	18/02/2024			
59	Đinh Thị Huyền Trang	Trường Sư phạm	1987	Thạc sĩ	V.07.01.03	9	18/02/2023	10	18/02/2024			
60	Mai Phương Ngọc	Trường Sư phạm	1984	Tiến sĩ	V.07.01.02	13	02/03/2023	14	02/03/2024			
61	Đặng Như Thường	Trường Sư phạm	1980	Tiến sĩ	V.07.01.02	17	01/01/2023	18	01/01/2024			
62	Hồ Thị Vân Anh	Trường Sư phạm	1986	Thạc sĩ	V.07.01.03	11	01/02/2023	12	01/02/2024			
63	Nguyễn Thị Hoa Lê	Trường Sư phạm	1976	Thạc sĩ	V.07.01.03	23	01/01/2023	24	01/01/2024			
64	Lê Thị Hương	Trường Sư phạm	1986	Tiến sĩ	V.07.01.01	9	18/02/2023	10	18/02/2024			
65	Nguyễn Như An	Trường Sư phạm	1976	Tiến sĩ	V.07.01.01	18	01/03/2023	19	01/03/2024			
66	Lê Thực Anh	Trường Sư phạm	1975	Tiến sĩ	V.07.01.02	15	01/02/2023	16	01/02/2024			
67	Dương Thị Thanh Thanh	Trường Sư phạm	1976	Tiến sĩ	V.07.01.02	18	01/03/2023	19	01/03/2024			
68	Nguyễn Huy Chiêu	Trường Sư phạm	1979	Tiến sĩ	V.07.01.01	14	01/02/2023	15	01/02/2024			
69	Trần Anh Nghĩa	Trường Sư phạm	1978	Tiến sĩ	V.07.01.02	14	20/03/2023	15	20/03/2024			
70	Nguyễn Chiến Thắng	#N/A	1979	Tiến sĩ	V.07.01.01	18	01/03/2023	19	01/03/2024			
71	Nguyễn Thị Thế	Trường Sư phạm	1975	Tiến sĩ	V.07.01.02	18	01/03/2023	19	01/03/2024			
72	Đỗ Thanh Thùy	Trường Sư phạm	1982	Tiến sĩ	V.07.01.03	15	03/01/2023	16	03/01/2024			
73	Đoàn Thế Ngô Vinh	Trường Sư phạm	1983	Thạc sĩ	V.07.01.03	8	02/01/2023	9	02/01/2024			
74	Trần Thị Hạnh	Trường Sư phạm	1985	Thạc sĩ	V.07.01.03	12	01/03/2023	13	01/03/2023			
75	Lê Thị Hiền Anh	Trường THPT Chuyên	1980	Thạc sĩ	V.07.05.15	16	01/02/2023	17	01/02/2024			
76	Trần Thị Thu Dung	Trường THPT Chuyên	1983	Thạc sĩ	V.07.05.14	13	02/01/2023	14	02/01/2024			
77	Lê Việt Hương	Trường THPT Chuyên	1975	Thạc sĩ	V.07.05.15	23	01/03/2023	24	01/03/2024			
78	Trần Thị Lan Hương	Trường THPT Chuyên	1980	Thạc sĩ	V.07.05.14	17	01/03/2023	18	01/03/2024			
79	Nguyễn Thị Hương	Trường THPT Chuyên	1978	Đại học	V.07.05.14	15	01/01/2023	16	01/01/2024			
80	Nguyễn Khánh Ly	Trường THPT Chuyên	1985	Thạc sĩ	V.07.05.15	10	15/02/2023	11	15/02/2024			
81	Hồ Thị Hương Trà	Trường THPT Chuyên	1977	Thạc sĩ	V.07.05.14	21	09/01/2023	22	09/01/2024			
82	Chu Thị Thu Hiền	Trường Tiểu học, THCS và THPT THSP	1982	Đại học	V.07.04.12	19	01/03/2023	20	01/03/2024			

83	Đặng Thị Thu Hoài	Trường Tiểu học, THCS và THPT THSP	1974	Thạc sĩ	V.07.03.07	23	01/01/2023	24	01/01/2024			
84	Nguyễn Thị Hương	Trường Tiểu học, THCS và THPT THSP	1991	Đại học	V.07.03.07	7	01/02/2023	8	01/02/2024			
85	Hồ Khánh Ly	Trường Tiểu học, THCS và THPT THSP	1989	Thạc sĩ	V.07.03.07	7	02/02/2023	8	02/02/2024			
86	Nguyễn Khánh Nam	Trường Tiểu học, THCS và THPT THSP	1979	Thạc sĩ	V.07.04.32	17	01/02/2023	18	01/02/2024			
87	Phan Xuân Phồn	Trường Tiểu học, THCS và THPT THSP	1973	Tiến sĩ	V.07.01.02	25	01/02/2023	26	01/02/2024			
88	Phan Thị Minh Tâm	Trường Tiểu học, THCS và THPT THSP	1974	Đại học	V.07.03.07	28	01/03/2023	29	01/03/2024			
89	Lê Thị Bích Thủy	Trường Tiểu học, THCS và THPT THSP	1969	Đại học	V.07.04.10	31	01/03/2023	32	01/03/2024			
90	Trần Thị Xô	Trường Tiểu học, THCS và THPT THSP	1993	Đại học	V.07.03.07	6	04/01/2023	7	04/01/2024			
91	Đặng Thị Phương Thảo	Trường Tiểu học, THCS và THPT THSP	1989	Thạc sĩ	V.07.04.12	6	01/12/2022	7	01/12/2023			
92	Nguyễn Thị Thu Cúc	Văn phòng Đảng - Hội đồng Trường - Đoàn thể	1978	Tiến sĩ	V.07.01.02	17	15/03/2023	18	15/03/2024			
93	Trần Phương Chi	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	1985	Thạc sĩ	V.07.01.03	13	04/02/2023	14	04/02/2024			
94	Nguyễn Văn Quốc	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	1986	Thạc sĩ	V.07.01.03	9	18/02/2023	10	18/02/2024			
95	Lê Thế Tâm	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	1984	Tiến sĩ	V.07.01.03	13	02/03/2023	14	02/03/2024			
96	Trịnh Ngọc Hoàng	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	1980	Tiến sĩ	V.07.01.02	13	01/03/2023	14	01/03/2024			
97	Đặng Hồng Linh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	1973	Tiến sĩ	V.07.01.02	24	01/01/2023	25	01/01/2024			
98	Lê Văn Minh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	1971	Tiến sĩ	V.07.01.02	19	01/02/2023	20	01/02/2024			
99	Nguyễn Quang Ninh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	1971	Thạc sĩ	V.07.01.02	25	01/01/2023	26	01/01/2024			
100	Tăng Thị Thanh Sang	Viện Nghiên cứu và Đào tạo Trực tuyến	1977	Tiến sĩ	V.07.01.02	13	01/01/2023	14	01/01/2024			
101	Nguyễn Hoàng Dũng	Viện Nghiên cứu và Đào tạo Trực tuyến	1980	Tiến sĩ	V.07.01.02	18	01/02/2023	19	01/02/2024			
102	Nguyễn Bá Hoàn	Viện Nghiên cứu và Đào tạo Trực tuyến	1980	Tiến sĩ	V.07.01.03	11	01/03/2023	12	01/03/2024			
103	Lê Văn Tấn	Viện Nghiên cứu và Đào tạo Trực tuyến	1978	Thạc sĩ	V.07.01.03	17	01/01/2023	18	01/01/2024			
104	Phạm Thị Hà	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	1987	Thạc sĩ	V.07.01.03	9	18/02/2023	10	18/02/2024			
105	Lê Minh Hải	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	1979	Tiến sĩ	V.07.01.03	13	02/01/2023	14	02/01/2024			
106	Phan Thị Thu Hiền	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	1982	Tiến sĩ	V.07.01.02	15	01/02/2023	16	01/02/2024			
107	Nguyễn Văn Hoàn	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	1982	Thạc sĩ	V.07.01.03	15	01/02/2023	16	01/02/2024			
108	Vũ Văn Lương	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	1976	Thạc sĩ	V.07.01.03	18	01/03/2023	19	01/03/2024			
107	Phan Thị Quỳnh Nga	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	1986	Thạc sĩ	V.07.01.03	9	18/02/2023	10	18/02/2024			
108	Nguyễn Đình Vinh	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	1980	Tiến sĩ	V.07.01.03	13	02/01/2023	14	02/01/2024			
109	Phùng Nguyễn Quỳnh Nga	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1986	Thạc sĩ	V.07.01.03	13	01/03/2023	14	01/03/2024			
110	Hoàng Thị Hiền Lê	Trường Sư phạm - Khoa GD Tiểu học	1987	Tiến sĩ	V.07.01.03	5	01/01/2023	6	01/01/2024			

(Danh sách gồm có 110 người) 

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN

Kính gửi:

- Ban Giám hiệu Trường Đại học Vinh;
- Phòng Tổ chức Cán bộ;
- Đơn vị cấp 2 trực tiếp quản lý.

Tên tôi là:
Sinh ngày:.....
Chức, đơn vị công tác:
Số điện thoại liên hệ:.....

Hiện nay tôi đang hưởng mức lương:
Ngạch/Chức danh nghề nghiệp:
Mã ngạch/Mã số chức danh nghề nghiệp:
Bậc lương:Hệ số lương:.....
Mốc tính nâng lương lần sau kể từ ngày:.....

Đối chiếu với các quy định hiện hành và quy định của Nhà trường về việc xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức và người lao động của Trường Đại học Vinh, cá nhân tôi có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn để được nâng bậc lương trước thời hạn, cụ thể như sau:

.....
.....
.....

(Có các minh chứng kèm theo)

Vậy, tôi viết đơn này kính đề nghị Nhà trường xem xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn cho cá nhân tôi theo các quy định hiện hành.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Nghệ An, ngày tháng năm 20...

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(ký, ghi rõ họ tên)

4. Hội nghị đã thảo luận, cho ý kiến đối với từng trường hợp cụ thể:

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
ĐƠN VỊ:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn năm

Kính gửi:

- Ban Giám hiệu Trường Đại học Vinh;
- Phòng Tổ chức Cán bộ;

Thực hiện Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với viên chức và người lao động của Trường Đại học Vinh.

Đơn vị đã tổ chức họp xét hồ sơ của các viên chức và người lao động đủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. Kết quả cụ thể như sau:

- Tổng số người đề nghị được xét nâng bậc lương trước thời hạn:
- Số người đủ các tiêu chuẩn, điều kiện và được đơn vị đề nghị Nhà trường xét nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định:, chiếm tỷ lệ: % trên tổng số viên chức và người lao động của đơn vị.
- Danh sách cụ thể được xếp theo thứ tự ưu tiên như sau (có danh sách kèm theo).

Vậy, đơn vị lập Tờ trình kính đề nghị Nhà trường xem xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với viên chức và người lao động có tên trong danh sách gửi kèm.

Trân trọng./.

TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
ĐƠN VỊ:.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH VIÊN CHỨC
ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC NĂM 2023

TT	Họ và tên (xếp theo thứ tự ưu tiên theo quy định)	Năm sinh		Trình độ chuyên môn	Mã số chức danh nghề nghiệp/Ngạch lương, bậc lương, hệ số lương, phụ cấp thâm niên vượt khung hiện hưởng					Thành tích xuất sắc đạt được (ghi rõ thành tích đạt được như trong quy định tại Quyết định số /QĐ-DHV)	Ghi chú
		Nam	Nữ		Mã số chức danh nghề nghiệp/Mã ngạch	Bậc lương	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên VK	Ngày hưởng		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1											
2											
3											
4											
5											
...											

(Danh sách gồm có ... người)

Nghệ An, ngày ... tháng ... năm 20...
TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(ký, ghi rõ họ tên)